

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32/2018/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 13 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số nội dung và mức chi sự nghiệp
bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1642/TTr-STC ngày 31 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung và mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 7 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Trà

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Một số nội dung và mức chi sự nghiệp
bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Yên**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND
ngày 13 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Phú Yên)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định một số nội dung và mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Yên.
2. Các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường thuộc các nguồn kinh phí khác (như chi từ nguồn sự nghiệp khoa học, vốn đầu tư phát triển và các nguồn vốn khác) không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

Điều 3. Nguồn kinh phí

1. Nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách;
2. Nguồn khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 4. Một số nội dung và mức chi

1. Một số nội dung và mức chi cụ thể:

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
1	Lập nhiệm vụ, dự án			
1.1	Lập nhiệm vụ	Nhiệm vụ	1.200	
1.2	Lập dự án	Dự án	3.000	
1.3	Lập dự án có tính chất như dự án đầu tư		Áp dụng theo quy định như nguồn vốn đầu tư	
2	Họp Hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có)	Buổi họp		<i>Không tính chi họp hội đồng đối với nhiệm vụ được giao thường xuyên hàng năm</i>
2.1	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	400	
2.2	Thành viên, thư ký	Người/buổi	240	
2.3	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	120	
2.4	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	400	

2.5	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng	Bài viết	250	
STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
3	Lấy ý kiến thẩm định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (tối đa không quá 5 bài viết)	Bài viết	400	<i>Trường hợp không thành lập Hội đồng</i>
4	Điều tra, khảo sát			
4.1	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	500	
4.2	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin:			
	- Cá nhân	Phiếu	40	
	- Tổ chức	Phiếu	80	
4.3	Chi cho điều tra viên; công quan trắc, khảo sát, lấy mẫu (trường hợp thuê ngoài)	Người/ngày	Mức tiền công 1 người/ngày bằng 150% mức LCS, tính theo lương ngày do NN quy định cho đơn vị SNCL tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)	
4.4	Chi cho người dẫn đường	Người/ngày	80	<i>Chỉ áp dụng cho điều tra thuộc vùng núi cao, vùng sâu cần có người ĐP dẫn đường và người phiên dịch cho điều tra viên</i>
4.5	Chi cho người phiên dịch tiếng dân tộc	Người/ngày	160	
5	Báo cáo tổng kết dự án, nhiệm vụ			
5.1	Nhiệm vụ	Báo cáo	4.000	
5.2	Dự án	Báo cáo	10.000	

6	Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định Quy hoạch bảo vệ môi trường, Hội đồng thẩm định khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, theo Quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có)			
6.1	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	500	
STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
6.2	Phó Chủ tịch Hội đồng (nếu có)	Người/buổi	400	
6.3	Ủy viên, thư ký Hội đồng	Người/buổi	250	
6.4	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	
6.5	Bài nhận xét của ủy viên phản biện	Bài viết	250	
6.6	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng (nếu có)	Bài viết	200	
6.7	Ý kiến nhận xét, đánh giá của chuyên gia, nhà quản lý đối với các báo cáo đã được chủ đầu tư hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng (số lượng nhận xét do cơ quan thẩm định quyết định nhưng không quá 03)	Bài viết	320	
7	Hội thảo khoa học (nếu có)			
7.1	Người chủ trì	Người/buổi	400	
7.2	Thư ký Hội thảo	Người/buổi	240	
7.3	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	120	

7.4	Báo cáo tham luận	Bài viết	280	
8	Hội đồng nghiệm thu dự án, nhiệm vụ			
8.1	Nghiệm thu nhiệm vụ:			
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	320	
	- Thành viên, thư ký	Người/buổi	160	
8.2	Nghiệm thu dự án:			
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	560	
	- Thành viên, thư ký Hội đồng	Người/buổi	320	
	- Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	bài viết	500	
	- Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng (nếu có)	Bài viết	320	
	- Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	120	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
9	Chi hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp huyện, cấp xã			
9.1	Hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp huyện	Người/tháng	Mức chi hợp đồng lao động bằng 1,2 lần hệ số lương bậc 1 công chức loại A1 theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với CB, CC, VC và LLVTND với mức LCS do NN quy định	
9.2	Hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp xã	Người/tháng	Mức chi hợp đồng lao động bằng 1,2 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định	

10	Chi giải thưởng môi trường			
10.1	Tổ chức		10.000	
10.2	Cá nhân		6.000	

2. Các quy định khác không nêu tại Khoản 1 Điều này thì được thực hiện theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Trà